

Số: 13 /2025/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 27 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh (khóa XIII) thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tại Tờ trình số 04/TTr-BDT ngày 20 tháng 02 năm 2025 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 114/TTr-SNV ngày 24 tháng 02 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Sở Dân tộc và Tôn giáo) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Ban hành các quyết định thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án và chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh;

- Phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo cho Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

- Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo;

- Thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

b) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về ngành, lĩnh vực công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

4. Công tác dân tộc

a) Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, đề án, dự án do Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, quản lý, chỉ đạo; các chính sách, đề án, công tác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc ở địa phương; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết công tác định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và công tác khác liên quan đến chính sách dân tộc, đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

b) Tham mưu, tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp của tỉnh; khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu

biểu xuất sắc trong công tác dân tộc, thực hiện chính sách dân tộc; trong lao động sản xuất; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; giữ gìn an ninh, trật tự, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xác định xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo trình độ phát triển; các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đúng trình tự, thủ tục theo các quy định hiện hành và tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín.

d) Tiếp nhận những kiến nghị của công dân liên quan đến dân tộc, thành phần dân tộc, tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số, xem xét giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ công chức dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và công chức là người dân tộc thiểu số làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã, bảo đảm hợp lý về cơ cấu tỷ lệ thành phần dân tộc trên địa bàn; xây dựng và tổ chức thực hiện đề án ưu tiên tuyển dụng sinh viên dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng vào làm việc tại cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

e) Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan trong việc cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dân tộc nội trú theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức biểu dương, tuyên dương giáo viên, học sinh, sinh viên tiêu biểu, xuất sắc là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

5. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo

a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh công tác quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành của các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý.

d) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

8. Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo; xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với Phòng Dân tộc và Tôn giáo cấp huyện và công chức được bố trí làm công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo tại các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện).

11. Tham gia, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định các dự án, đề án do các sở, ngành và các cơ quan, tổ chức xây dựng có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

12. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo; mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo. Quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Thực hiện công tác thống kê, công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

15. Quản lý theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi chuyên ngành, lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo (nếu có).

16. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật (nếu có).

17. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bình Định có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Sở Dân tộc và Tôn giáo, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Dân tộc và Tôn giáo và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Sở. Phó Giám đốc không kiêm nhiệm người đứng đầu đơn vị thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Văn phòng Sở.

b) Thanh tra Sở.

c) Phòng Dân tộc.

d) Phòng Tôn giáo.

3. Biên chế công chức

a) Biên chế công chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo được giao theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Sở được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, hằng năm, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm xây dựng điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có) và kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan theo quy định của pháp luật, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, người lao động của Sở Dân tộc và Tôn giáo phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn và theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý cán bộ, công chức.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bình Định thực hiện những nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy chế làm việc của Sở Dân tộc và Tôn giáo và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện.
2. Thực hiện việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy để tổ chức thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo.
3. Xây dựng vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo theo Quyết định giao biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh.
4. Xây dựng và ban hành cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng chuyên môn thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo.
5. Xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó phòng thuộc Sở dôi dư (nếu có) theo quy định trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.
2. Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc; khoản 15, Điều 2 của Quyết định số 63/2021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ và Quyết định số 4584/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K7.

Munt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn